

Số: 528 /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc chỉ định phòng thử nghiệm**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BTTTT ngày 13/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về chỉ định phòng thử nghiệm phục vụ quản lý chất lượng chuyên ngành của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chỉ định phòng thử nghiệm:

**Phòng đo kiểm ANT**

**Thuộc: Công ty Cổ phần Đại An Phát**

với phạm vi được chỉ định kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu đối với phòng thử nghiệm được chỉ định theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực trong thời hạn 3 (ba) năm kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Trung tâm Thông tin (để p/h);
- Các Tổ chức CNHQ (để t/h);
- Lưu: VT, KHCN.

**( ĐÃ KÝ )**

**Nguyễn Thành Hưng**

## PHẠM VI ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

(kèm theo Quyết định số 528 /QĐ-BTTTT ngày 13 tháng 4 năm 2015  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

### 1. Thông tin về phòng thử nghiệm:

**Phòng đo kiểm ANT**

**Thuộc: Công ty Cổ phần Đại An Phát**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0101944974 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 15/05/2006, thay đổi lần thứ 7 ngày 17/07/2012.

Địa chỉ: Phòng 502, Tòa nhà Lidaco, 19 Đại Từ, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội.

### 2. Phạm vi được chỉ định:

TT	Tên sản phẩm, dịch vụ	Quy chuẩn kỹ thuật
<b>I.</b>	<b>Dịch vụ viễn thông</b>	
1	Chất lượng dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông di động mặt đất <sup>(1)</sup>	QCVN 36:2011/BTTTT
2	Chất lượng dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất <sup>(2)</sup>	QCVN 34:2014/BTTTT
<b>II.</b>	<b>Thiết bị viễn thông và đài vô tuyến điện</b>	
3	Trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng	QCVN 08:2010/BTTTT QCVN 09:2010/BTTTT QCVN 32:2011/BTTTT

#### **Ghi chú:**

(1) Chỉ áp dụng cho vùng phủ sóng và các chỉ tiêu chất lượng kỹ thuật của QCVN 36:2011/BTTTT.

(2) Chỉ áp dụng các chỉ tiêu chất lượng kỹ thuật của QCVN 34:2014/BTTTT.